

XU HƯỚNG ĐỔI MỚI ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ HỌC TẬP CỦA HỌC SINH HƯỚNG ĐẾN HÌNH THÀNH NĂNG LỰC

Bùi Đức Nhân

Trường Đại học Thủ đô Hà Nội

Tóm tắt: Cùng với sự vận động phát triển của quá trình dạy học thì hoạt động kiểm tra đánh giá kết quả học tập của học sinh cũng có những thay đổi theo các thời điểm lịch sử nhất định. Thực hiện tốt hoạt động kiểm tra đánh giá kết quả học tập của người học là góp phần thực hiện có hiệu quả quá trình dạy học nói riêng và quá trình giáo dục nói chung. Các xu hướng đổi mới trong đánh giá kết quả học tập của học sinh trong những năm học gần đây có thể kể đến như: Đánh giá vì sự tiến bộ của người học, đánh giá hướng đến hình thành phẩm chất và năng lực của người học, ... theo đó, các vấn đề về đổi mới mục tiêu đánh giá, nội dung, hình thức, phương pháp, công cụ đánh giá và năng lực thực hiện đánh giá của giáo viên là những vấn đề được quan tâm nhiều.

Từ khoá: Đánh giá kết quả học tập, đổi mới đánh giá kết quả học tập, năng lực đánh giá kết quả học tập.

Nhận bài ngày 2.1.2023 ; gửi phản biện, chỉnh sửa và duyệt đăng ngày 24.2.2023

Liên hệ tác giả: Bùi Đức Nhân; E-mail: bdnhan@daihocthudo.edu.vn

1. MỞ ĐẦU

Trong quá trình dạy học, đánh giá kết quả học tập (ĐGKQHT) của học sinh là một khâu quan trọng. Đánh giá (ĐG) kết quả học tập không chỉ còn dừng lại ở kiểm tra kết quả tiếp thu kiến thức mà quan tâm đến giúp hình thành và phát triển phẩm chất, năng lực cho học sinh, là quá trình thu thập thông tin, phân tích và xử lý thông tin, giải thích thực trạng việc đạt mục tiêu giáo dục, tìm hiểu nguyên nhân, ra những quyết định sư phạm giúp học sinh học tập ngày càng tiến bộ. Hoạt động đánh giá kết quả học tập của học sinh ở từng cấp học đã có nhiều phát triển trong những năm gần đây bao gồm cả về quan điểm, mục tiêu, nội dung, phương pháp, hình thức đánh giá.

Cùng với đó là những yêu cầu về năng lực của đội ngũ giáo viên trong thực hiện đánh giá kết quả học tập của học sinh như: năng lực thiết kế và sử dụng các công cụ đánh giá, năng lực sử dụng các phương pháp và hình thức đánh giá, năng lực lựa chọn nội dung đánh giá, năng lực tổ chức quá trình đánh giá, năng lực phối hợp các lực lượng tham gia đánh giá, ... Nhằm mục tiêu đánh giá đúng phẩm chất và năng lực của học sinh hướng đến vì sự

tiền bộ của người học.

2. NỘI DUNG

2.1. Khái niệm đánh giá kết quả học tập của học sinh

Theo tác giả Trần Khánh Đức thì “Đánh giá là quá trình thu thập thông tin, chứng cứ về đối tượng cần đánh giá và đưa ra những nhận định, phán xét về mức độ đạt được theo thang đo hoặc tiêu chí đã được đưa ra trong các tiêu chuẩn hay chuẩn mực”. [2]

Tác giả Lưu Xuân Mới trong các nghiên cứu của mình đã nêu quan điểm “Đánh giá trong giáo dục là một quá trình hoạt động được tiến hành có hệ thống nhằm xác định mức độ đạt được của đối tượng giáo dục về mục tiêu đã định; nó bao gồm sự mô tả định tính và định lượng kết quả đạt được thông qua những nhận xét, so sánh với mục tiêu”, đây là cách định nghĩa khái niệm “Đánh giá giáo dục” được sử dụng tương đối phổ biến. [7]

ĐGKQHT của học sinh là quá trình thu thập, phân tích và lý giải thông tin một cách có hệ thống để mô tả thực trạng kiến thức, kỹ năng, thái độ của học sinh đạt được trong quá trình học tập và rèn luyện tại trường, đối chiếu với mục tiêu giáo dục đã được đặt ra nhằm đưa ra kết luận về mức độ năng lực học sinh đạt được so với mục tiêu giáo dục và những nhận xét để giúp học sinh có thể cải thiện thành tích [5].

Hiện nay, các nhà giáo dục thường sử dụng hình thức đánh giá tiếp cận năng lực để làm căn cứ xác định mức độ năng lực của người học. Việc đánh giá này không chỉ tập trung vào kết quả cuối cùng mà còn tính đến sự tiến bộ trong quá trình học tập, chú trọng khả năng vận dụng tri thức trong các tình huống thực tiễn. Quan điểm này hiện nay đã phát triển trở thành một xu hướng trong lĩnh vực đánh giá kết quả học tập. Các tác giả coi đây là một loại hình đánh giá Kết quả học tập mới, và thường gọi là loại hình đánh giá phi truyền thống (*non-traditional assessment*) nhằm phân biệt với loại hình đánh giá truyền thống chủ yếu đánh giá tri thức thiếu gắn kết với kỹ năng.

2.2. Một số lý luận về đánh giá kết quả học tập của học sinh

2.2.1. Mục đích, ý nghĩa đánh giá kết quả học tập của học sinh

Đánh giá để xác định được kết quả học của người học (Assessment of Learning). Đánh giá này diễn ra sau khi học sinh học xong một giai đoạn học tập nhằm xác định xem các mục tiêu giáo dục có được thực hiện không. Hình thức đánh giá này được thiết kế để cung cấp bằng chứng về thành tích cho cha mẹ, các nhà giáo dục khác, các học sinh, và đôi khi đến bên ngoài nhóm (ví dụ: nhà tuyển dụng, các tổ chức giáo dục khác). Đánh giá của học tập trở thành công khai, kết quả trong các tuyên bố hoặc biểu tượng về mức độ học sinh học tập tốt. Thường là góp phần vào các quyết định then chốt sẽ ảnh hưởng đến tương lai của học sinh. Mục đích đánh giá của học tập là đánh giá, xác nhận và báo cáo mức học tập của học sinh, để có thể đưa ra các quyết định hợp lý về học sinh.

Đánh giá để thúc đẩy việc học của người học (Assessment for Learning). Thông qua hình thức đánh giá này, giáo viên nhìn thấy sự hiểu biết của mỗi học sinh, qua đó làm căn cứ để có thể quyết định những gì họ làm để giúp học sinh tiến bộ. Trong hình thức đánh giá

này, giáo viên sử dụng đánh giá như là một công cụ điều tra để tìm ra càng nhiều càng tốt về những gì học sinh biết và có thể làm gì, và những gì còn lẫn lộn, định kiến, hay khoảng trống họ có thể có. Đánh giá thúc đẩy (*Assessment for Learning*) cung cấp cơ sở để mô tả các phản hồi cho học sinh và quyết định về các nhóm, chiến lược giảng dạy, nguồn tài nguyên.

Đánh giá chính là quá trình học thực sự (Assessment as Learning). Đánh giá chính là quá trình học thực sự (hay nói cách khác, quá trình đánh giá chính là quá trình học), nó tập trung vào học sinh và nhấn mạnh việc đánh giá là một quá trình siêu nhận thức (kiến thức về các quá trình suy nghĩ của một người) cho học sinh. Đánh giá như học tập xuất hiện từ ý tưởng rằng, học tập không phải chỉ là vấn đề chuyển ý tưởng từ những người am hiểu tới người khác, nó là một quá trình chuyển đổi cơ cấu nhận thức tích cực xảy ra khi các cá nhân tương tác với những ý tưởng mới.

Trong quan điểm học tập này, học sinh là những kết nối quan trọng giữa đánh giá và học tập. Để học sinh tích cực tham gia vào việc tạo ra sự hiểu biết riêng của mình, họ phải học để trở thành những người đánh giá phê bình, liên quan đến kiến thức sẵn có và sử dụng nó để học tập. Điều này là quá trình quy định trong siêu nhận thức; nghĩa là học sinh trở nên chuyên nghiệp theo dõi cá nhân họ đang học gì và sử dụng những gì họ phát hiện ra từ giám sát để thực hiện các điều chỉnh, thích ứng, và thậm chí thay đổi trong chính suy nghĩ của họ [11].

2.2.2. Phân loại hình thức đánh giá kết quả học tập của học sinh

Dẫn theo tác giả Trần Trung Tinh (2020) [11] cho rằng có sáu hình thức phân loại đánh giá gồm:

- + Phân loại đánh giá theo mục đích đánh giá: *Đánh giá sơ khởi (Placement assessment)* - *Đánh giá chẩn đoán (Diagnostic assessment)* - *Đánh giá sự thay đổi (Change Assessment)*;
- + Phân loại đánh giá theo các thời điểm đánh giá: *Đánh giá quá trình (Formative assessment)* - *Đánh giá tổng kết (Summative assessment)*;
- + Phân loại đánh giá dựa trên vật đối chứng: *Đánh giá dựa theo chuẩn (norm - referenced assessment)* - *Đánh giá dựa theo tiêu chí (criterion - referenced assessment)*;
- + Phân loại đánh giá dựa trên quy mô đánh giá: *Đánh giá trên diện rộng (Large scale assessment)* - *Đánh giá trên lớp học (classroom assessment)*;
- + Phân loại đánh giá dựa trên đối tượng tham gia đánh giá: *Tự đánh giá (self-assessment)* - *Đánh giá đồng đẳng (peer assessment)* - *Đánh giá tiến hành theo nhóm (group assessment)*;
- + Phân loại đánh giá dựa trên kiểu đánh giá: *Đánh giá bằng trắc nghiệm (Paper Testing)* - *Đánh giá thực (Authentic assessment)*.

Tác giả Lưu Khánh Linh (2020) [5] đưa ra ba phương pháp đánh giá kết quả học tập theo Chuẩn đầu ra bao gồm: Đánh giá chẩn đoán/ đánh giá ban đầu/ đánh giá đầu vào (*diagnostic assessment*); Đánh giá quá trình/ đánh giá theo tiến trình/ đánh giá thường xuyên (*on-going/ formative assessment*); Đánh giá tổng kết/ đánh giá định kì (*summative*

assessment): tiến hành khi kết thúc môn học/ khóa học bằng những kì thi nhằm đánh giá tổng quát Kết quả học tập, đối chiếu với những Chuẩn đầu ra đã công bố. Khi tiến hành đánh giá Kết quả giáo dục theo phương pháp này, cần lưu ý phải đảm bảo tiêu chí INFORM:

+ Identify: xác định Chuẩn đầu ra của Chương trình đào tạo cần đánh giá, xây dựng công cụ và nội dung đánh giá phù hợp trên cơ sở đánh giá trình độ năng lực của sinh viên;

+ Note: chú ý đến cơ hội để sinh viên có khả năng thể hiện sự tiến bộ. Kết quả đánh giá phải đảm bảo tính giá trị và độ tin cậy, phản ánh được mức độ kì vọng về năng lực/ Chuẩn đầu ra cần đạt được và mức độ năng lực thực tế của sinh viên (có thể đạt/không đạt Chuẩn đầu ra);

+ Focus: tập trung vào đánh giá các kiến thức, kĩ năng mà Chuẩn đầu ra yêu cầu;

+ Offer: phục vụ cho sinh viên có cơ hội nhận ra và đánh giá sự tiến bộ đạt được của mình;

+ Record: ghi nhận những điểm quan trọng, đáng chú ý trong quá trình đánh giá và đánh giá có tính kế thừa liên tục;

+ Modify: làm căn cứ để đổi mới phương pháp dạy và học.

Tác giả Trần Thị Tuyết Oanh (2007) [7] thực hiện nghiên cứu chuyên sâu về đánh giá kết quả học tập của sinh viên. Trong đó phân loại cụ thể các chức năng của đánh giá như chức năng định hướng dự báo, chức năng điều chỉnh hỗ trợ và chức năng xác nhận; các mục tiêu, loại hình đánh giá và các phương pháp đánh giá.

2.2.3. Quy trình đánh giá kết quả học tập của học sinh

Nguyễn Công Khanh [3] cho rằng hoạt động ĐGKQHT của học sinh gồm:

(1) Hoạt động 1: Xây dựng kế hoạch ĐG , cần trả lời bốn câu hỏi: 1) Vì sao cần ĐG (Why)?; 2) ĐG cái gì (What)?; 3) ĐG như thế nào (How)?; 4) Mức độ quan trọng của từng nội dung và mục tiêu học tập cụ thể (How important)?;

(2) Hoạt động 2: Lựa chọn hoặc tạo ra các công cụ để ĐG và thủ tục để cho điểm theo phương pháp đã chọn;

(3) Hoạt động 3: Thử nghiệm công cụ hoặc xem xét lại công cụ ĐG để đảm bảo tránh được các nguyên nhân làm sai lệch kết quả ĐG . Ghi nhận mọi vấn đề về công cụ ĐG , về thủ tục cho điểm và chỉnh sửa nếu thấy cần thiết;

(4) Hoạt động 4: Thực hiện ĐG ;

(5) Hoạt động 5: Xử lý, phân tích kết quả;

(6) Hoạt động 6: Viết báo cáo giải thích kết quả và phản hồi kết quả ĐG.

Theo chương trình của Hồng Kông, hoạt động ĐG nhằm phát triển năng lực học sinh tiểu học bao gồm các hoạt động như sau:

(1) Hoạt động 1: Phát triển chính sách ĐG để tăng cường tính hiệu quả của “ĐG việc học” và phát triển “ĐG là học tập” để tích hợp chính sách ĐG , kế hoạch chương trình nhà trường và mục tiêu của cải cách chương trình giáo dục;

(2) Hoạt động 2: Phát triển kế hoạch ĐG hàng năm;

(3) Hoạt động 3: Tích hợp ĐG quá trình vào dạy và học;

(4) Hoạt động 4: Xem xét lại mức độ hiệu quả của chính sách ĐG và xem lại dữ liệu phản hồi về kế hoạch của chương trình nhà trường và chiến lược dạy và học.

Trong hướng dẫn ĐG dành cho học sinh tiểu học của Anh, đã đưa ra quy trình ĐG gồm những nội dung sau:

(1) Hoạt động 1: Xác định mục tiêu ĐG: Để tạo điều kiện thuận lợi cho việc giám sát các chuẩn theo thời gian để cung cấp thông tin cho việc phát triển chính sách và thực tiễn giúp học sinh có KQHT tốt hơn;

(2) Hoạt động 2: Đề ra nguyên tắc ĐG : bổ sung và hỗ trợ cho các mục tiêu chính của Chương trình giảng dạy; phù hợp với mục tiêu; có thể quản lý được; được giáo viên, chuyên gia ĐG hỗ trợ một cách nhất quán và đáng tin cậy; thích hợp ở tất cả các cấp để có trách nhiệm giải trình trên toàn hệ thống;

(3) Hoạt động 3: Xác định mục đích ĐG : Chẩn đoán, quá trình, tổng kết;

(4) Hoạt động 4: Xác định nội dung ĐG ;

(5) Hoạt động 5: Báo cáo về kết quả ĐG ;

(6) Hoạt động 6: Sử dụng kết quả ĐG, lập kế hoạch cho giai đoạn tiếp theo.

2.2.4. Một số loại thang đo đánh giá năng lực học sinh.

Một số mô hình tiếp cận trong xây dựng công cụ kiểm tra đánh giá có thể kể đến như:

* *Đánh giá Kết quả học tập dựa trên thang đo nhận thức của Bloom.* Bloom và các cộng sự phân chia mục tiêu giáo dục thành sáu cấp độ của lĩnh vực nhận thức, năm cấp độ trong lĩnh vực kỹ năng và năm cấp độ trong lĩnh vực tình cảm - thái độ. Từ những năm 60 của thế kỷ 20, thang đo Bloom đã được sử dụng ở lĩnh vực nhận thức để thiết kế các đề kiểm tra, đánh giá Kết quả học tập của người học. Việc sử dụng thang đánh giá của Bloom thịnh hành trong suốt những năm 60 đến những năm cuối thế kỷ 20. Thang đo của Bloom chú trọng đến đo các mức độ đạt được mục tiêu giáo dục ở khả năng nhận thức của người học.

Sáu mức độ nhận thức của thang Bloom gồm: Biết - Hiểu - Áp dụng - Phân tích - Tổng hợp - Đánh giá (hiện nay thêm một mức độ là Sáng tạo).

* *Đánh giá Kết quả học tập sử dụng thang đánh giá các cấp độ tư duy (Thinking Levels).* Vào những năm 80 của thế kỷ 20, khi khoa học đánh giá phát triển, giáo sư đánh giá người Ba Lan Boleslaw Niemierko đã đưa ra thang đánh giá các cấp độ tư duy gồm 4 cấp độ để đánh giá Kết quả học tập của người học. Thang đo này chú trọng đến tư duy của người học, phát hiện khả năng sáng tạo của họ. Bốn cấp độ của thang đánh giá các cấp độ tư duy (Thinking Levels) gồm: Tiếp cận và truy xuất thông tin (Tương đương với cấp độ Biết và Hiểu) - Kết nối và tích hợp/Giải quyết các vấn đề khoa học (Tương đương cấp độ Vận dụng) - Phản hồi và Đánh giá.

* *Đánh giá Kết quả học tập theo Stiggins.* Stiggins là giáo sư người Mỹ nghiên cứu

chuyên sâu về đánh giá học sinh trên lớp và đánh giá tiêu chuẩn hóa quy mô lớn. Ông là người có tư tưởng nổi bật hiện nay, có ảnh hưởng mạnh mẽ đến các nhà khoa học đánh giá giáo dục hiện đại. Stiggins đã phân loại 4 nhóm mục tiêu học tập cụ thể để đánh giá Kết quả học tập của học sinh dựa theo 4 nhóm mục tiêu này, đó là: Nắm vững kiến thức - Trình độ suy luận - Kỹ năng thực hành - Năng lực tạo sản phẩm.

Tác giả Nguyễn Công Khanh, Đào Thị Oanh (2015) [4] trình bày các kỹ thuật đánh giá trên lớp học (*classroom assessment techniques - CATs*), quy trình thiết kế và thực hiện các kỹ thuật đánh giá trong lớp học từ xác định mục đích đánh giá - xác định mục tiêu (kiến thức, kỹ năng, thái độ,...) sẽ đánh giá - lựa chọn loại hình, phương pháp, thiết kế công cụ, kỹ thuật đánh giá đến triển khai đánh giá, xử lý, phân tích kết quả và kết thúc ở công đoạn phản hồi thông tin tới người học. Trong công trình nghiên cứu của mình, tác giả đưa ra ba kỹ thuật đánh giá lớp học bao gồm: nhóm kỹ thuật đánh giá mức độ nhận thức; nhóm năng lực đánh giá năng lực vận dụng; nhóm kỹ thuật tự đánh giá và phản hồi về quá trình dạy học.

Nguyễn Công Khanh (2014) [3] đã trình bày rất chi tiết về lý luận và các hình thức đánh giá trong giáo dục dành cho sinh viên đào tạo ngành sư phạm. Bên cạnh những loại hình đánh giá quen thuộc, cuốn sách hướng đến các loại hình đánh giá hiện đại trong đó có hình thức đánh giá xác thực. Các tác giả cuốn sách cũng đề cập đến kiểm tra, đánh giá năng lực, lý do phải đánh giá năng lực và đưa ra hệ thống những năng lực cơ bản cần hình thành, phát triển ở học sinh Việt Nam hiện nay.

2.3. Xu hướng đổi mới hoạt động đánh giá kết quả học tập của học sinh hướng đến hình thành năng lực

ĐGKQHT của học sinh là một hoạt động không tách rời khỏi quá trình dạy học. Trong đó, ĐGKQHT của học sinh có tác dụng chi phối quá trình dạy học. Mục tiêu chung của dạy học hiện nay không chỉ nhằm trang bị kiến thức, kỹ năng cho học sinh mà quan trọng hơn là nhằm phát triển năng lực toàn diện của học sinh. Do vậy theo xu hướng chung, ĐGKQHT của học sinh cũng thay đổi từ ĐG kiến thức kỹ năng sang phát triển năng lực cho học sinh. ĐGKQHT của học sinh hiện nay đang phát triển theo các xu hướng sau:

(i) Chuyển từ chủ yếu ĐGKQHT cuối môn học, khóa học (ĐG tổng kết) nhằm mục đích xếp hạng, phân loại sang sử dụng các loại hình thức ĐG thường xuyên, ĐG định kỳ sau từng chủ đề, từng chương nhằm mục đích phản hồi điều chỉnh quá trình dạy học (ĐG quá trình);

(ii) Chuyển từ chủ yếu ĐG kiến thức, kỹ năng sang ĐG năng lực của người học. Tức là chuyển trọng tâm ĐG chủ yếu từ ghi nhớ, hiểu kiến thức,... sang ĐG năng lực vận dụng, giải quyết những vấn đề của thực tiễn, đặc biệt chú trọng ĐG các năng lực tư duy bậc cao như tư duy sáng tạo;

(iii) Chuyển ĐG từ một hoạt động gần như độc lập với quá trình dạy học sang việc tích hợp ĐG vào quá trình dạy học, xem ĐG như là một phương pháp dạy học;

(iv) Tăng cường sử dụng công nghệ thông tin trong kiểm tra, ĐG: sử dụng các phần mềm thăm định các đặc tính đo lường của công cụ (độ tin cậy, độ khó, độ phân biệt, độ giá trị) và sử dụng các mô hình thống kê vào xử lý phân tích, lý giải kết quả ĐG.

3. KẾT LUẬN

Hoạt động kiểm tra đánh giá KQHT là một khâu quan trọng của quá trình dạy học ở mỗi cấp học, mỗi nhà trường. Trong đánh giá thành tích học tập của học sinh không chỉ đánh giá kết quả mà chú ý cả quá trình học tập, có nghĩa là không chỉ tập trung vào đánh giá kết quả cuối cùng mà cần chú ý đánh giá quá trình để thấy được sự tiến bộ của người học.

Đánh giá KQHT theo quan điểm phát triển năng lực, không giới hạn vào khả năng tái hiện tri thức mà chú trọng khả năng vận dụng tri thức trong việc giải quyết các nhiệm vụ phức hợp của quá trình học tập và thực tiễn cuộc sống. Thực hiện đổi mới hoạt động đánh giá kết quả học tập của người học yêu cầu người dạy cần sử dụng phối hợp các hình thức, phương pháp kiểm tra, đánh giá khác nhau, thiết kế đa dạng các công cụ đánh giá hướng đến hình thành năng lực tự đánh giá cho người học.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Bộ Giáo dục và đào tạo (2018). *Chương trình giáo dục phổ thông – Chương trình tổng thể*. Ban hành kèm theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26 tháng 12 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo.
2. Hoàng Đức Nhuận, Lê Đức Phúc (1995). *Cơ sở lý luận của việc đánh giá chất lượng học tập của học sinh phổ thông*. Chương trình khoa học công nghệ cấp Nhà nước, Đề tài KX-07-08, Hà Nội.
3. Lưu Khánh Linh (2020). Đánh giá kết quả học tập môn học theo chuẩn đầu ra chương trình đào tạo đảm bảo sự liên kết các thành tố của quá trình dạy học. *Tạp chí Giáo dục*, số đặc biệt tháng 5/2020, tr67-72.
4. Lưu Xuân Mới (1998). *Kiểm tra, thanh tra, đánh giá trong giáo dục*. Trường Cán bộ quản lý giáo dục và đào tạo, Hà Nội.
5. Nguyễn Công Khanh (2014). *Kiểm tra đánh giá trong giáo dục* (Dành cho sinh viên tại các trường, khoa Sư phạm). Nhà xuất bản Đại học Sư phạm Hà Nội.
6. Nguyễn Công Khanh, Đào Thị Oanh (2015). *Giáo trình Kiểm tra đánh giá trong giáo dục*. Nhà xuất bản Đại học Sư phạm Hà Nội.
7. Nguyễn Thị Mỹ Lộc (2015). *Quản lý Giáo dục, một số vấn đề lý luận và thực tiễn*. Nhà xuất bản Đại học quốc gia Hà Nội.
8. Patrick Griffin (2014). *Assessment for teaching*. Cambridge University Press Port Melbourne.
9. Trần Khánh Đức (2017). *Năng lực học tập và đánh giá năng lực học tập*. Nhà xuất bản Bách Khoa Hà Nội.
10. Trần Thị Tuyết Oanh (2007). *Đánh giá và đo lường kết quả học tập*. Nhà xuất bản Đại học Sư phạm Hà Nội.
11. Trần Trung Tình (2020). *Phát triển năng lực đánh giá kết quả học tập của học sinh cho sinh viên ngành Sư phạm Toán*. Luận án Tiến sĩ Khoa học giáo dục, Thái Nguyên.

THE TREND OF INNOVATING LEARNING ASSESSMENTS FOR STUDENTS TO DEVELOP CAPACITY

Abstract: *With the development of the teaching process, students' learning outcomes assessment also changes according to certain historical times. If we do this work well, the teaching and educational process will be highly effective. Innovative trends in students' learning outcomes assessment in recent years can be mentioned as: Assessment of student's achievement and progress, assessment to develop learners' capacity, etc. Therefore, the issues of renovating assessment objectives, contents, forms, methods, assessment tools and teachers' assessment performance are concerned.*

Keywords: *Students' learning outcomes assessment, innovation students' learning outcomes assessment, students' learning outcomes assessment capacity*